

Rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non ở Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc

Trần Tuyết Nhung*

*ThS, Khoa GDMN - Trường CĐ Vĩnh Phúc

Received: 10/7/2024; Accepted: 16/7/2024; Published: 7/8/2024

Abstract: Pedagogical communication is one of the important skills that need to be formed for pedagogical students in general, and pedagogical students in preschool education in particular. This skill is formed and developed through steps, from knowledge acquisition to practical experience. The current situation of training pedagogical communication skills for preschool education students at Vinh Phuc College needs to be further innovated to improve training efficiency and meet the innovation requirements of the current general education system.

Keywords: Preschool education students; Pedagogical communication; Vinh Phuc College.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển nguồn lực con người. Trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em ở trường mầm non, giáo viên mầm non luôn giữ vị trí quan trọng nhất. Thực tế hiện nay cho thấy, ở một số cơ sở nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non còn nhiều hạn chế liên quan đến vấn đề giao tiếp, ứng xử với trẻ em. Do đó, trong quá trình đào tạo giáo viên ngành giáo dục mầm non cần chú trọng hơn nữa công tác hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên. Để trang bị cho mình những kỹ năng giao tiếp sư phạm đáp ứng yêu cầu của xã hội đòi hỏi mỗi sinh viên ngành Giáo dục Mầm non phải tích cực rèn luyện ngay từ khi mới bắt đầu vào học và rèn luyện nghề đã chọn. Cùng với sự tích cực học tập và rèn luyện nghề của sinh viên, chương trình đào tạo dành cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non của trường cao đẳng Vĩnh Phúc, của khoa Giáo dục Mầm non là một yếu tố then chốt trong quá trình hình thành nhân cách nghề, các hoạt động đào tạo cần tăng cường đổi mới nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu thực tế của xã hội.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm và cơ chế hình thành kỹ năng giao tiếp sư phạm

Kỹ năng giao tiếp sư phạm là sự vận dụng những kiến thức, kinh nghiệm giao tiếp của giảng viên vào việc thiết lập mối quan hệ tích cực với người học, từ đó thực hiện quá trình truyền đạt thông tin giáo dục, cảm xúc, tri giác lẫn nhau, ảnh hưởng tác động qua

lại với nhau nhằm đạt mục đích giáo dục. Đó là sự chín muồi của các phẩm chất nhân cách và năng lực của giảng viên trong hoạt động nghề. Mỗi cá nhân khi sinh ra đều không có sẵn bất kỳ một kỹ năng nào, GV cũng vậy, để có được kỹ năng sư phạm, người học phải trải qua một quá trình rèn luyện. Quá trình hình thành bất kỳ kỹ năng nào cũng gồm 3 bước:

(Bước 1). Nhận thức đầy đủ về mục đích và cách thức điều khiển hành động.

(Bước 2). Quan sát mẫu và làm thử theo mẫu.

(Bước 3). Luyện tập để tiến hành các hành động theo đúng yêu cầu, điều kiện hành động nhằm đạt được mục đích đặt ra. Như vậy, việc nhận thức mục đích, cách thức và điều kiện hành động là rất quan trọng. Vì mục đích là kết quả mà chủ thể nhận thức đã dự kiến trước khi bắt tay vào thực hiện. Trên cơ sở xác định mục đích hành động, cá nhân sẽ lập kế hoạch và tìm các điều kiện, biện pháp phù hợp để đạt được mục đích. Như thế, đây chỉ là bước định hướng hành động. Nếu chỉ dừng lại ở đó thì chưa có kỹ năng vì nó chỉ thể hiện mặt lý thuyết, tri thức về hành động mà chưa có mặt kỹ thuật, thao tác thực tiễn của hành động để đạt mục đích đã đề ra.

Giai đoạn làm thử theo mẫu, ở giai đoạn này, một mặt cá nhân thực hiện các thao tác theo mẫu để hình thành kỹ năng, mặt khác đối chiếu với tri thức về hành động và điều chỉnh các thao tác, hành động nhằm đạt kết quả, giảm bớt những sai sót trong quá trình hành động. Tùy theo khả năng của từng cá nhân mà độ sai sót nhiều hay ít, giai đoạn làm thử dài hay ngắn. Sau khi làm thử để nắm vững cách thức hành động, cá nhân phải tiến hành luyện tập để hoàn thiện

kỹ năng. Ở giai đoạn này các tri thức về hành động được củng cố nhiều lần, cách thức hành động được ôn luyện có hệ thống giúp cá nhân nắm vững hành động hơn. Tuy vậy, đến đây kỹ năng vẫn chưa ổn định. Việc luyện tập đạt kết quả cao hay thấp phụ thuộc vào nhiều yếu tố: Điều kiện luyện tập, tính hệ thống của quá trình luyện tập, sự nỗ lực của bản thân (quan trọng nhất). Bởi vậy, khi rèn luyện nhân hình thành và phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non trước hết cần giúp sinh viên xác định được mục đích, sau đó phải thông hiểu cách thức thực hiện, hình thành động cơ và tranh bị cho sinh viên thực tế trải nghiệm để rèn luyện. Thực tế trải nghiệm là khâu then chốt trong quá trình hình thành kỹ năng nghề, đặc biệt là đối với nghề dạy học.

Chất lượng là năng lực của GVMN gồm:

(1).Chất lượng cần thiết: Yêu quý và tôn trọng trẻ em; Yêu và gắn bó với nghề; Tận tụy với công việc chăm sóc, giáo dục trẻ em; Kiên trì và nhẫn nại khi tiếp xúc với trẻ em; Linh hoạt, nhạy cảm và hài hước.

(2).Năng lực nghề cần thiết: Có hiểu biết sâu sắc về trẻ em lứa tuổi mầm non; Năng lực lập kế hoạch dạy học và giáo dục trẻ em; Năng lực tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục; Năng lực giao tiếp; Năng lực nhận thức và sáng tạo; Năng lực tự học; Nhóm kỹ năng hoạt động xã hội; Có suy nghĩ và quan điểm tích cực.

Vị trí của Giáo dục Mầm non có thể được coi là người thầy đầu tiên cùng với cha mẹ trẻ xây dựng nền móng ban đầu nhân cách của con người nói chung, trẻ em nói riêng. Điều này cho thấy vai trò, trách nhiệm đặc biệt quan trọng của Giáo dục Mầm non. Đặc thù của đối tượng tác động là trẻ mầm non vì vậy, khác với GV ở các bậc học khác, Giáo dục Mầm non phải thực hiện hoạt động chăm sóc trước rồi mới giáo dục. Bởi vậy, Giáo dục mầm non cần phải hội tụ đủ những hành vi ứng xử của người cha, người mẹ: dịu dàng, tỉ mỉ, vô tư, nhẹ nhàng khi chăm sóc trẻ. Từ các đặc điểm riêng đó, GTSP của Giáo dục Mầm non với trẻ luôn thể hiện rõ tình cảm, động viên khích lệ trẻ, bảo đảm nguyên tắc dạy, dỗ thông qua hàng loạt các kỹ năng cơ bản như: kỹ năng nuôi dưỡng, kỹ năng chăm sóc, kỹ năng giáo dục trẻ em. Các kỹ năng quan trọng này của họ đã được hình thành và rèn luyện ngay từ khi còn là SV, thông qua các hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm.

2.2. Thực trạng và biện pháp rèn luyện, hình thành

và phát triển kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non tại trường cao đẳng Vĩnh Phúc

Từ cơ chế hình thành kỹ năng cho thấy, việc hình thành và phát triển kỹ năng nghề chỉ diễn ra khi cá nhân được trực tiếp tham gia vào các hoạt động trải nghiệm thực tế. Hiện nay, trong chương trình đào tạo Giáo dục Mầm non của trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, sinh viên được thực hành, thực tập tại trường mầm non với thường lượng: Kiến tập sư phạm (4 tuần - SV năm thứ II) và Thực tập sư phạm (6 tuần - SV năm thứ III). Với thời lượng như trên, sinh viên khoa Giáo dục Mầm non có cơ hội để rèn luyện kỹ năng giao tiếp với trẻ ở mọi lứa tuổi từ nhà trẻ đến mẫu giáo. Bên cạnh đó, việc hình thành kỹ năng giao tiếp sư phạm trên giảng đường được đan xen trong suốt quá trình học lý thuyết cũng chiếm thời gian tương đối nhiều, đặc biệt là các học phần nghiên cứu về tâm lý trẻ mầm non, Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên,...Đó là những thuận lợi trong quá trình đào tạo sinh viên ngành Giáo dục Mầm non. Căn cứ xuất phát đề xuất biện pháp phát triển năng lực thích ứng nghề cho SV sư phạm ngành GDMN:

(1).Nhân cách nghề, đặc điểm yêu cầu về phẩm chất, năng lực sư phạm và chuẩn nghề nghiệp của người giáo dục mầm non.

(2).Thức tế giảng dạy một số học phần, nhất là các học phần nghiệp vụ và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho SV ngành giáo dục mầm non tại trường CĐ Vĩnh Phúc.

Một là, đa dạng hóa các hoạt động tổ chức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non

Tăng cường nội dung và hình thức rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non, giúp sinh viên vận dụng lý thuyết trong việc rèn luyện các kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em, trong đó có kỹ năng giao tiếp sư phạm; Mở rộng và đa dạng hóa các hình thức thực hành nghề, tổ chức hội thi rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, thi tìm hiểu về nghề nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, thi làm đồ dùng, đồ chơi trong dạy trẻ, thi tìm hiểu về chế độ dinh dưỡng cho trẻ em qua các độ tuổi, thi kể chuyện, tổ chức các hoạt động học, vui chơi cho trẻ em tham gia, thi về kỹ năng giao tiếp với trẻ em và xử lý tình huống thực tế ở trường mầm non.

Đối với giảng viên giảng dạy các học phần Tâm

lý - Giáo dục mầm non, cần chủ động cập nhật, tìm hiểu thêm tình huống sư phạm mới nảy sinh ngoài thực tiễn và đưa vào giảng dạy để sinh viên thảo luận, trao đổi nhằm hình thành các kỹ năng giải quyết tình huống sư phạm cho sinh viên; Đối với GV tham ra giảng dạy học phần rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cần thường xuyên sáng tạo và linh hoạt đưa nội dung cũng như hình thức rèn luyện kỹ năng nghề, kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên, từng bước giúp sinh viên tìm hiểu và thực hành các tình huống cụ thể trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; sinh viên cần chủ động tích cực, tạo thói quen và hứng thú cho bản thân trong rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, nhận thức được lợi ích cao quý của nghề dạy học, nghề chăm sóc, giáo dục trẻ em, sẵn sàng và có ý thức tham gia tích cực trong các hình thức hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm, rèn luyện kỹ năng nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm.

Hai là, Phối hợp chặt chẽ giữa khoa Giáo dục Mầm non với các trường mầm non và GV đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong hướng dẫn kỹ năng nghề cho sinh viên. Tạo mối quan hệ thường xuyên gắn kết giữa quá trình đào tạo nghề trên giảng đường của đội ngũ GV khoa Giáo dục mầm non nói riêng, GV của Trường cao đẳng Vĩnh Phúc nói chung với quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố nơi trường đặt trụ sở. Đặc biệt cần xây dựng mối liên hệ gắn kết giữa giảng viên với GV nhằm giúp đỡ, tạo điều kiện để sinh viên tìm hiểu thực tế hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, tìm hiểu và thực hành kỹ năng giao tiếp với trẻ, kỹ năng xử lý tình huống tại các trường mầm non; Hướng dẫn sinh viên trao đổi, viết báo cáo, thu hoạch, đánh giá, rút kinh nghiệm về khả năng vận dụng lý thuyết vào quá trình thực hành nghề của bản thân tại trường mầm non; Bên cạnh đó, cần tăng cường rèn luyện các kỹ năng nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên trong quá trình giảng dạy. Con rèn luyện và phát triển các kỹ năng thích ứng nghề là một trong những biện pháp quan trọng để phát triển năng lực nghề cho sinh viên; Đối với các GV trực tiếp giảng dạy các học phần liên quan đến phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ, cần lồng ghép trong từng nội dung kiến thức; Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của SV,..

Ba là, Xây dựng mô hình trường mầm non thực hành, thành lập phòng tư vấn nghề chăm sóc và giáo

dục trẻ mầm non tại trường CĐ Vĩnh Phúc. Việc xây dựng trường mầm non thực hành là yếu tố rất quan trọng, tạo cơ hội, điều kiện để sinh viên được thực hành, trải nghiệm ở các môi trường khác nhau, hình thành và phát triển kỹ năng nghề một cách ổn định. Bên cạnh đó, nhà trường cần tạo điều kiện để khoa Giáo dục Mầm non được liên kết, hợp tác toàn diện với các trường mầm non công lập, tư thục có chất lượng đã được kiểm định đóng trên địa bàn thành phố để tạo cơ hội cho sinh viên giao lưu, học hỏi các kỹ năng nghề, kỹ năng giao tiếp sư phạm, kỹ năng xử lý tình huống sư phạm trong môi trường thực tế. Như vậy, mọi hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường cao đẳng Vĩnh Phúc tại trường thực hành sẽ được thực hiện sớm hơn và tận dụng được cơ sở vật chất và nguồn nhân lực của đơn vị hợp tác.

3. Kết luận

Nghề chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non có những yêu cầu cao về chuẩn nghề nghiệp, về đặc điểm phẩm chất và năng lực sư phạm. Trong quá trình đào tạo, phát triển năng lực và nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành Giáo dục Mầm non là yếu tố cơ bản giúp sinh viên hình thành và phát triển nhân cách nghề đạt kết quả tối ưu nhất. Tại trường Cao đẳng Vĩnh Phúc, khoa Giáo dục Mầm non và đặc biệt là đội ngũ GV trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành nghề cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non luôn luôn quan tâm và đặc biệt là đội ngũ GV đang trực tiếp giảng dạy và hướng dẫn thực hành nghề cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non luôn quan tâm đến chất lượng đào tạo nghề cho sinh viên. Thực hiện đồng bộ 03 biện pháp nêu trên chính là tăng cường phát triển năng lực nghề và kỹ năng giao tiếp sư phạm cho sinh viên, giúp sinh viên nâng cao nhận thức, hiểu biết về, những yêu cầu của nghề, hình thành, củng cố niềm tin, tình yêu nghề, yêu trẻ, xử lý linh hoạt các tình huống trong thực tiễn chăm sóc giáo dục trẻ.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Thông tư số: 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018, quy định chuẩn nghề giáo viên Mầm non.*
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Giáo trình Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Hồ Lam Hồng (2008), *Nghề giáo viên mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam.